

Số: 53./QĐ-FTS

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v ban hành chương trình đào tạo trình độ Trung cấp  
Ngành/nghe: Thương mại điện tử

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG TRUNG CẤP NGOẠI THƯƠNG**

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực báo chí, thông tin, kinh doanh và quản lý;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình đào tạo ngành Thương mại điện tử, mã ngành/nghe: 5340122, trình độ: Trung cấp, áp dụng giảng dạy trong nội bộ trường Trung cấp Ngoại thương.

*(Có chương trình đào tạo chi tiết kèm theo)*

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Phòng Đào tạo, các Phòng, Khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan của Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.



**ThS. Ngô Văn Cường**

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 53 /QĐ-FTS, ngày 09 tháng 06 năm 2023  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Ngoại thương)

**Tên ngành, nghề:** Thương mại điện tử  
**Mã ngành, nghề:** 5340122  
**Trình độ đào tạo:** Trung cấp  
**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh** : Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

**Hình thức tuyển sinh:** Xét tuyển dựa trên kết quả học bạ THCS, THPT

**Thời gian đào tạo:** (năm học)

- Thời gian đào tạo: 2 năm (20 tháng) (Đối với học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên);
- Thời gian đào tạo: 1 năm (Đối với học sinh tốt nghiệp Trung cấp trở lên);

## 1. Mục tiêu đào tạo

### 1.1. Mục tiêu chung:

Thương mại điện tử trình độ trung cấp là ngành, nghề giao dịch thương mại thông qua các phương tiện điện tử như điện thoại, máy fax, các phương tiện thanh toán điện tử và máy tính có kết nối với mạng Internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Dựa trên các phương tiện này, người làm nghề thương mại điện tử sẽ thực hiện các hoạt động mua bán hàng hóa và dịch vụ, giao nhận các nội dung kỹ thuật số trên mạng Internet, chuyển tiền điện tử, mua bán cổ phiếu điện tử, vận đơn điện tử, đấu giá trực tuyến, hợp tác chia sẻ tài nguyên mạng, tiếp thị trực tuyến tới người tiêu dùng và các dịch vụ sau bán hàng. Ngoài ra người làm nghề thương mại điện tử còn thực hiện các công việc khác phục vụ cho các hoạt động giao dịch thương mại được thành công như thiết lập và quản lý website thương mại điện tử, quản trị mạng máy tính, thiết kế đồ họa, lập các báo cáo khảo sát, nhu cầu của khách hàng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và doanh số bán hàng của doanh nghiệp.

Điều kiện và môi trường làm việc: Các hoạt động thương mại điện tử được thực hiện ở các doanh nghiệp, tổ chức với điều kiện môi trường làm việc nhiều biến động, có cạnh tranh, có quan hệ giao dịch với nhiều đối tượng khách hàng khác nhau, có tính chuyên nghiệp. Để làm được ngành, nghề Thương mại điện tử cần biết sử dụng thành thạo các công cụ, thiết bị điện tử, mạng internet để thực hiện hành vi mua, bán hàng hóa.

## 1.2. Mục tiêu cụ thể:

### a. Về kiến thức:

- Trình bày được đặc điểm, nội dung và quy trình thực hiện các giao dịch thương mại điện tử B2B; B2C; C2C; giao dịch đấu giá trực tuyến; quy trình của hệ thống giao dịch qua thư tín, điện tín, mạng xã hội và các thiết bị điện tử khác;

- Mô tả được các luật, các nghị định, chế tài, hành lang pháp lý và thông lệ quốc tế liên quan trong hoạt động tư vấn, thương thảo và thuyết minh bán hàng, mua hàng trên mạng Internet;

- Trình bày được quy trình tiếp nhận phản hồi và xử lý các khiếu nại của khách hàng về sản phẩm dịch vụ; xác định được phương pháp hiệu quả trong việc đánh giá chỉ số hài lòng của khách hàng; nhận biết được các kênh truyền thông, các trang mạng xã hội và các ứng dụng công nghệ thông tin để có thể tiếp xúc được với khách hàng;

- Phân tích được các nguyên tắc cài đặt, cấu hình các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ website; trình bày được nguyên tắc hoạt động, các giao dịch của siêu thị, gian hàng ảo trên website thương mại điện tử; phân tích được một số giải pháp chủ yếu để bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho website thương mại điện tử;

- Trình bày được các quy trình thực hiện cài đặt và cấu hình các phần mềm xử lý ảnh, xử lý đồ họa; mô tả được quy trình thiết kế, xử lý ảnh, sáng tác đồ họa trên các phần mềm chuyên dụng;

- Phân tích được các nguyên tắc cài đặt, cấu hình các thiết bị mạng như switch, router, modem, các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối; phân tích được một số giải pháp chủ yếu để bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho hệ thống; trình bày được các phương pháp bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, sao lưu cơ sở dữ liệu;

- Mô tả được các nghiệp vụ E-marketing, các kỹ thuật SEO, SEM, đảm bảo tối ưu hóa tìm kiếm, tối ưu hóa tiếp thị cho website; mô tả được các hình thức E-marketing phù hợp với doanh nghiệp;

- Trình bày được quy trình thanh toán điện tử qua các hình thức thanh toán bằng thẻ, thanh toán qua cổng thanh toán điện tử, thanh toán bằng ví điện tử, thanh toán bằng SMS, thanh toán COD, thanh toán bằng chuyển khoản;

- Nhận thức được tầm quan trọng về bảo vệ môi trường, tiếp cận khoa học kỹ thuật, công nghệ 4.0 đáp ứng nhu cầu công việc;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

### b. Về kỹ năng

- Thực hiện được các giao dịch B2B, B2C, C2C, giao dịch đấu giá trực tuyến, thông qua thư tín, điện tín, mạng xã hội và các thiết bị điện tử; ứng dụng được nội dung, quy định trong các luật, nghị định, chế tài, hành lang pháp lý và thông lệ quốc tế liên quan trong giao dịch bán hàng, mua hàng;

- Khai thác được các ứng dụng mạng xã hội trong việc tiếp cận, nắm bắt phản hồi của khách hàng, tư vấn, thuyết phục được khách hàng sử dụng sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp;

- Cài đặt, cấu hình được các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ website, cấu hình được các chế độ bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho website; vận hành được các giao dịch của siêu thị, gian hàng ảo trên website thương mại điện tử ;

- Cài đặt được các phần mềm xử lý ảnh, xử lý đồ họa chuyên dụng đúng yêu cầu kỹ thuật; thực hiện được việc thiết kế, xử lý ảnh bằng phần mềm photoshop, corel draw;

- Cài đặt, cấu hình các thiết bị mạng như switch, router, modem và các thiết bị mạng khác, cài đặt các phần mềm ứng dụng, các phần mềm dịch vụ máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối; cài đặt, cấu hình được các chế độ bảo mật, bảo vệ cơ sở dữ liệu, phòng tránh và ứng phó rủi ro cho hệ thống mạng nội bộ;

- Sử dụng thành thạo các kỹ thuật SEO, SEM, đảm bảo tối ưu hóa tìm kiếm, tối ưu hóa tiếp thị cho website thương mại điện tử; sử dụng thành thạo các công cụ: được các công cụ: Google Keywords Tool, Google Trends, Google Insight, Google Search, Google Docs, Survey Monkey; phân tích hoạt động của khách hàng trên Internet để nắm bắt xu hướng, thị hiếu, thói quen tiêu dùng;

- Thực hiện thanh toán và kiểm soát dòng tiền của các hình thức thanh toán bằng thẻ, thanh toán qua cổng thanh toán điện tử, thanh toán bằng ví điện tử, thanh toán bằng SMS, thanh toán COD, thanh toán bằng chuyển khoản theo đúng quy trình;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

### *c. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- Làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;

- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện;

- Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản tài sản trong đơn vị;

- Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Giao dịch Thương mại điện tử;

- Dịch vụ chăm sóc khách hàng;

- Thiết lập và quản lý website;

- Đồ họa máy tính;

- Quản trị mạng;

- E- Marketing;

- Thanh toán điện tử.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 23

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa: 1710 giờ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1455 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 465 giờ; thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1189 giờ; kiểm tra: 56 giờ

## 3. Nội dung chương trình

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Lý thuyết	Th,BT, thảo luận	Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề</b>	<b>55</b>	<b>1455</b>	<b>371</b>	<b>1041</b>	<b>43</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>14</b>	<b>270</b>	<b>148</b>	<b>110</b>	<b>12</b>
MH07	Kinh tế vi mô	3	60	30	28	2
MH08	Thương mại điện tử căn bản	3	60	30	27	3
MH09	Marketing căn bản	3	45	43		2
MH10	Mạng máy tính	3	60	30	27	3
MH11	Pháp luật thương mại điện tử	2	45	15	28	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>39</b>	<b>1155</b>	<b>195</b>	<b>931</b>	<b>29</b>

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Lý thuyết	Th,BT, thảo luận	Kiểm tra
MĐ12	Nghiệp vụ kinh doanh thương mại	3	90	15	71	4
MĐ13	Nghiệp vụ bán hàng trực tuyến	5	150	15	131	4
MĐ14	Tác nghiệp thương mại điện tử	5	150	15	131	4
MĐ15	E-Marketing	3	90	15	72	3
MĐ16	Nghiệp vụ vận tải, giao nhận và bảo hiểm hàng hóa	3	75	15	57	3
MĐ17	Khai thác và vận hành Website thương mại	2	45	15	28	2
MĐ18	Tiếng Anh chuyên ngành	4	75	45	27	3
MĐ19	Khai thác thông tin trên mạng Internet	3	60	30	27	3
MĐ20	Thực hành giao dịch B2B, B2C, C2C	3	60	30	27	3
MĐ21	Thực tập tốt nghiệp	8	360		360	
<b>II.3</b>	<b><i>Môn học, mô đun tự chọn</i></b> <i>(chọn 1 trong 2 môn học/mô đun)</i>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>28</b>	<b>0</b>	<b>2</b>
MH22	Kỹ năng giao tiếp	2	30	28	0	2
MH23	Đạo đức kinh doanh	2	30	28	0	2
	<b>Cộng</b>	<b>67</b>	<b>1710</b>	<b>465</b>	<b>1189</b>	<b>56</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

##### 4.1. Hướng dẫn sử dụng các môn học chung

Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện

##### 4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, bố trí cho học sinh tham quan, thực tập tay nghề tại các đơn vị hoạt động trong ngành/ngành, lĩnh vực có liên quan.

Để mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội, tăng cường thể chất, bố trí cho học sinh tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, các hoạt động xã hội khác...

Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí như sau:

STT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	Sau giờ học: từ 17h đến 19h hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: Tham gia câu lạc bộ văn nghệ của Nhà trường	Ngoài giờ học: từ 18h đến 20h (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu.	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Tổ chức các buổi giao lưu trong tháng thanh niên, tháng thi đua học tập
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi năm 1 lần

#### 4.3 Hướng dẫn tổ chức thi, kiểm tra hết môn học, mô đun, học phần:

Thời gian tổ chức thi, kiểm tra hết môn học, học phần được xác định và có hướng cụ thể theo từng môn học, học phần trong chương trình đào tạo

#### 4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

Học sinh được trường xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
- Tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ và khối lượng của chương trình đào tạo theo đúng quy định của Quy chế đào tạo theo thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
- Thỏa mãn một số yêu cầu về kết quả học tập đối với nhóm học phần thuộc ngành đào tạo chính và các điều kiện khác do Hiệu trưởng quy định.
- Hoàn thành học phần giáo dục quốc phòng – an ninh và giáo dục thể chất.
- Có đơn gửi Phòng đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học.

- Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ trung cấp) theo quy định của trường.

**4.5. Các chú ý khác (nếu có):**

- Sau khi lựa chọn các môn học, mô đun tự chọn, các khoa phối hợp với phòng đào tạo có thể sắp xếp lại thứ tự các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo để thuận lợi cho việc quản lý

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**ThS. Ngô Văn Cường**